

BU LÔNG XOẮN 12x250mm**I. PHẠM VI ÁP DỤNG :**

Đặc tính kỹ thuật này được áp dụng cho bu lông xoắn 12x250mm sử dụng để treo dây mắc điện.

II. TIÊU CHUẨN :

TCVN 1916 – 1995 : Bu lông , Vít , Vít cấy và Đai ốc - Yêu cầu kỹ thuật.

III. MÔ TẢ :**1. Cấu tạo :**

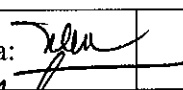


- Vật liệu : thép CT3 tráng kẽm nóng.
- Bề mặt của bu lông, đai ốc phải trơn nhẵn, không có vết xước và khuyết tật.
- Một đầu của bu lông được xoắn lại để giữ móc của kẹp nhựa nhánh mắc điện.
 - + Đường kính trong : 25 mm.
 - + Bước xoắn , độ hở : Không nhỏ hơn 5 mm .
- Bu lông phải được ven răng suốt (ngoại trừ phần được xoắn), bao gồm :
 - + Bu lông : 01 bu lông 12x250mm
 - + Lông đèn : 02 lông đèn vuông 50x50x2,5mm
 - + Đai ốc : 02 cái M12.
- Kích thước :
 - + Đường kính tối thiểu : $12 \pm 0,3$ mm
 - + Chiều dài tối thiểu : 250 mm (phần ven răng)
- Độ dày trung bình tối thiểu lớp tráng kẽm : 55 μ m

2. Thông số kỹ thuật :

- Sức chịu kéo tối thiểu không bị tuột răng : 3125 kG
- Giới hạn bền đứt : $\geq 400\text{N/mm}^2$
- Giới hạn chảy : $\geq 240\text{N/mm}^2$
- Độ dẫn dài tương đối khi đứt : $\geq 22\%$

IV. CÁC HẠNG MỤC THỬ NGHIỆM ĐIỂN HÌNH:

- Kiểm tra dạng ngoài của bulông và đai ốc được tiến hành không sử dụng dụng cụ phóng đại
- Kiểm tra khuyết tật bề mặt của bulông theo TCVN 4795
- Kiểm tra khuyết tật bề mặt của đai ốc theo TCVN 4796
- Kiểm tra kích thước của bulông và đai ốc
- Kiểm tra độ nhám bề mặt
- Độ nhám ren bulông
- Độ nhám ren bulông và đai ốc
- Kiểm tra chất lượng và bề dày lớp mạ theo TCVN 4392 (*)
- Thử tải trọng phá hỏng của bulông (*)
- Thử tải trọng cho đai ốc (*)

Kiểm tra: 	BU LÔNG XOẮN 12x250mm	
Duyệt: 	Ngày cập nhật: 19/12/2013	1/3 

(*) : Các hạng mục thử nghiệm bắt buộc (Biên bản thử nghiệm điển hình phải được đính kèm theo hồ sơ chào hàng)

V. BẢNG TÓM TẮT CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

STT	Mô tả	Yêu cầu	Chào thầu
1.	Hạng mục	Nhà thầu phát biểu	(*)
2.	Nhà sản xuất	Nhà thầu phát biểu	(*)
3.	Nước sản xuất	Nhà thầu phát biểu	(*)
4.	Mã hiệu	Nhà thầu phát biểu	(*)
5.	Các yêu cầu kỹ thuật chung trình bày trong bản “YÊU CẦU KỸ THUẬT CHUNG”	Đáp ứng	(*)
6.	Tiêu chuẩn sản xuất và thử nghiệm	TCVN 1916-95	(**)
7.	Vật liệu	Thép CT3 tráng kẽm nóng	(*)
8.	Nhà thầu phải cung cấp giấy chứng nhận nguồn gốc thép CT3 khi giao hàng trong trường hợp trúng thầu	Đáp ứng	(*)
9.	Bề mặt của bu lông, đai ốc phải trơn nhẵn, không có vết xước và khuyết tật.	Đáp ứng	(*)
10.	Bu lông phải được vren răng suốt (ngoại trừ phần được xoắn),	Đáp ứng	(*)
11.	Một đầu của bu lông được xoắn lại để giữ móc của kẹp nhựa nhánh mắc điện. - Đường kính trong. - Bước xoắn, độ hở	25 mm ≥ 5 mm	(*)
12.	Bu lông bao gồm: - Bu lông - Lông đèn - Đai ốc	01 bu lông 12x250mm; 02 lông đèn vuông 50x50x2,5mm; 02 cái M12.	(*)
13.	Kích thước : - Đường kính tối thiểu - Chiều dài tối thiểu (phần vren răng)	12 ± 0,3 mm 250 mm	(*)
14.	Độ dày trung bình tối thiểu lớp tráng kẽm nóng	55 µm	(*)
15.	Sức chịu kéo tối thiểu không bị tuột răng	3125 kG	(*)
16.	Giới hạn bền đứt	≥ 400 N/mm ²	(*)
17.	Giới hạn chảy	≥ 240 N/mm ²	(*)
18.	Độ dẫn dài tương đối khi đứt.	≥ 22 %	(*)

(*) : là các yêu cầu cơ bản

(**) : là các yêu cầu không cơ bản

